



TỔNG CÔNG TY CP XÂY LẬP DẦU KHÍ VN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ DẦU KHÍ

Số:/ĐTTK-HĐQT

Tp.HCM, ngày tháng 4 năm 2009

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ DẦU KHÍ

Năm báo cáo: 2009

I. Lịch sử hoạt động của Công ty:

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và thiết kế Dầu khí được thành lập từ việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước là Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí.

- Việc thành lập:

+ Tiền thân của Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (PVICCC) trước đây được thành lập ngày 10/04/1998 theo Quyết định số 03/1998/QĐ/VPCP của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, là thành viên của Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam).

+ Ngày 27/02/2002, Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (PVICCC) được đổi tên giao dịch và tên viết tắt thành Petrovietnam Engineering Company (PV Engineering) theo Quyết định số 341/QĐ/HĐQT của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam.

- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

+ Ngày 26/03/2004, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 531/QĐ-TCCB chuyển Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí với tổng số vốn điều lệ là 25 tỷ đồng

+ Ngày 08/12/2004, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 165/2004/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng Dầu khí thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí và Quyết định số 24/2005/QĐ-BCN ngày 30/5/2005 của Bộ Công nghiệp về việc sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 1 của Quyết định số 165/2004/QĐ-BCN;

+ Ngày 25/6/2005, đã diễn ra đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí.

+ Ngày 14/9/2005, Sở Kế hoạch Đầu tư Tp.HCM đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003829

+ Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới loại hình Công ty cổ phần từ ngày 01/10/2005.

+ Ngày 01/12/2008, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã ban hành quyết định số 8926/QĐ-DKVN về việc xác định giá trị doanh nghiệp và phê duyệt quyết toán cổ

phần hóa của Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng Dầu khí tại thời điểm chuyển sang Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí.

+ Ngày 20/3/2009, Đại diện Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng Dầu khí (Đại diện bên giao) và Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí (Đại diện bên nhận) đã ký Biên bản bàn giao giữa Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng Dầu khí, đơn vị thành viên hạch toán độc lập thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chuyển đổi thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí tại thời điểm 30/9/2005.

- Niêm yết.

+ Ngày 06/7/2007, Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí đã nộp hồ sơ đăng ký niêm yết lên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà nội.

+ Ngày 12/12/2007, Trung tâm GDCK Hà Nội đã chấp thuận nguyên tắc về việc niêm yết cổ phiếu CTCP Tư vấn đầu tư và Thiết kế Dầu khí như sau:

. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

. Mã chứng khoán: PVE

. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

. Số lượng chứng khoán niêm: 3.451.996 cổ phiếu (Ba triệu, bốn trăm năm một nghìn, chín trăm chín mươi sáu cổ phiếu)

. Giá trị chứng khoán niêm yết (theo mệnh giá): 34.519.960.000 đồng (Ba mươi tư tỷ, năm trăm mười chín triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng)

+ Ngày 02/01/2008, Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí chính thức giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà nội.

+ Ngày 30/7/2008, 48.040 cổ phiếu niêm yết bổ sung của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí đã chính thức được giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà nội.

2. Quá trình phát triển

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn về tài chính kế toán)

+ Khai thác hoạt động các dự án dầu khí, các dự án xây dựng khác

+ Chế tạo các sản phẩm công nghệ dầu khí (không hoạt động tại trụ sở)

+ Khảo sát xây dựng; Thiết kế: Kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, cơ điện công trình dân dụng, công nghiệp đến nhóm B, điện áp < 22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp.

+ Kiểm định chất lượng xây dựng. Xây dựng: Dân dụng, công nghiệp, giao thông, dầu khí (lắp đặt từng phần hoặc trọn gói (EPC)

- Tình hình hoạt động: Trong hơn 10 năm qua, Công ty đã có nhiều đóng góp trong lĩnh vực tư vấn, thiết kế và xây lắp công trình, góp phần không nhỏ vào quá trình phát triển của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

+ Về hoạt động tư vấn và thiết kế: PV Engineering đã thực hiện hàng loạt các công trình trọng điểm của ngành dầu khí như: Dự án quy hoạch phát triển công nghiệp khí Bình Thuận; Dự án quy hoạch hệ thống cấp khí Nam Bộ; Dự án đường ống Phú Mỹ - TP.HCM; Dự án đường ống dẫn khí PM 3 - Cà Mau; Tổ hợp Khí -

Điện đạm Cà Mau; Đường ống khí ngoài khơi Rạng Đông - Bạch Hổ, v.v... Hiện nay, Công ty đang triển khai thực hiện các báo cáo nghiên cứu khả thi và phát triển các dự án: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình kho chứa LPG Dung quất; DA mở rộng nhà máy Condensate Phú Mỹ; Dự án đường ống dẫn khí Su tử đen/ Su tử vàng – Rạng đông; Dự án Quy hoạch phát triển ngành Dầu khí Việt nam giai đoạn 2006-2015, tầm nhìn đến năm 2025;...

+ Về Hoạt động xây lắp công trình: PV Engineering đã tham gia thi công các công trình dầu khí như: Các gói thầu ME8#, EL-3, B-2 của NMLD Lọc dầu số 1 Dung quất; Nhà máy sản xuất Polypropylene – Dung quất; Dự án xây dựng đường ống dẫn khí và các trạm PM3-Cà mau; Dự án nhà máy CNG Phú Mỹ; Nhà máy Khí hóa lỏng Đồng Nai; Nhà máy xử lý khí Dinh Cố GPP; Kho chứa khí hóa lỏng LPG Hải Phòng; Trạm nạp LPG Hà Nội; Trạm nén Dinh Cố; Dự án Nam Côn Sơn Condensate; Nhà máy đạm Phú Mỹ; Ngoài ra, Công ty cũng tham gia bảo dưỡng các công trình dầu khí như sửa chữa giàn khoan cố định Vietsovpetro, sửa chữa chống ăn mòn khí nén, kho chứa nhiên liệu, các thiết bị áp lực v.v...

+ Hoạt động khảo sát: Bên cạnh đó, PV Engineering cũng tham gia các hoạt động khác như khảo sát và dịch vụ công trình, kiểm tra không phá hủy, kiểm định chất lượng dự án: Dự án Đường vành đai 2- phía Nam Tp.HCM, Dự án Đường ống dẫn khí B52-ÔMôn, NMLD số 3 - Long sơn,

3. Định hướng phát triển:

3.1 Sứ mạng của Công ty: *“Trở thành một trong những công ty hàng đầu ở Việt Nam trong lĩnh vực tư vấn đầu tư, thiết kế và cung cấp dịch vụ trọn gói EPC hoặc một phần các dự án trong lĩnh vực dầu khí, cung cấp những sản phẩm và dịch vụ có chất lượng cao với giá cả cạnh tranh để đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài PetroVietnam”.*

3.2 Mục tiêu tổng quát :

Mục tiêu tổng quát của Công ty là “Phát triển Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí trở thành công ty mạnh, với một số lĩnh vực kinh doanh chính (core businesses) đủ sức cạnh tranh với các đối thủ trong và ngoài nước. Đồng thời, chuẩn bị tiền đề và từng bước mở rộng hoạt động ra nước ngoài”.

Phát triển Công ty thành công ty mạnh trong một số lĩnh vực kinh doanh. Phạm vi hoạt động của công ty sẽ không bó hẹp trong ngành Dầu khí mà vươn ra những đối tượng khách hàng khác, thị trường khác. Xác định lĩnh vực kinh doanh chính và thị trường mục tiêu cho mỗi lĩnh vực kinh doanh, đồng thời thực hiện các đầu tư ngắn hạn nhằm tăng lợi ích kinh tế cho Công ty.

3.3 Định hướng phát triển:

Tập trung phát triển những lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính. Những lĩnh vực hoạt động chính của Công ty sẽ là tư vấn, thiết kế, cung cấp dịch vụ trọn gói EPC, và dịch vụ chuyên ngành kỹ thuật cao (kiểm định và thi công những phần việc có hàm lượng chất xám cao) và lĩnh vực offshore.

Các dự án offshore thường mang lại lợi nhuận cao. Đây là một lĩnh vực có tiềm năng. Thực tế, Công ty đã tham gia một số dự án offshore. Vì vậy, ngoài việc tham gia thực hiện những dự án trên bờ, công ty sẽ phát triển năng lực, phát triển đội ngũ làm offshore để mở rộng hoạt động trong lĩnh vực offshore.

▪ *Lĩnh vực tư vấn và thiết kế.*

Về tư vấn, Công ty sẽ nâng cao năng lực tư vấn, và từng bước cung cấp dịch vụ tư vấn cho các dự án nhóm A. Công ty sẽ tập trung vào phát triển năng lực để lập báo cáo đầu tư xây dựng công trình, báo cáo kinh tế - kỹ thuật và lập dự án đầu tư xây dựng công trình dầu khí. Đối với những dự án lớn, kỹ thuật cao thì Công ty sẽ hợp tác với các đối tác nước ngoài để tham gia trong hoạt động tư vấn. Đồng thời, nâng cao năng lực để từng bước tiến tới lập báo cáo quy hoạch ngành dầu khí. Công ty sẽ chú trọng những lĩnh vực mà Công ty có thế mạnh như các dự án về phân phối khí, nhà máy chế biến khí, kho - cảng xăng dầu, hệ thống điện - điều khiển, v.v. Sau đó, Công ty sẽ mở rộng dần sang những lĩnh vực khác như các dự án offshore, dự án lọc dầu, hóa dầu.

Về thiết kế, Công ty sẽ tập trung vào thiết kế các dự án liên quan đến dầu khí. Trước hết, Công ty sẽ cung cấp dịch vụ thiết kế cho các dự án nhóm C, B và một số dự án nhóm A, và tham gia thiết kế chi tiết một số hạng mục công trình cho dự án do công ty nước ngoài chủ thầu. Phát triển năng lực và uy tín để tham gia thiết kế cơ sở cho các dự án nhóm C và B, từng bước tiến tới thiết kế các dự án nhóm A. Công ty sẽ tập trung vào những lĩnh vực thuộc thế mạnh của công ty như hệ thống phân phối khí, trạm chiết nạp, cảng xuất - nhập xăng dầu, hệ thống điện, điều khiển, v.v. Khi có đủ năng lực và uy tín, Công ty sẽ mở rộng sang những lĩnh vực khác (các dự án offshore, dự án lọc dầu, hóa dầu, v.v.). Công ty sẽ tìm những điểm chung của các dự án để phát huy thế mạnh của mình và tham gia vào những phần việc mà công ty có thể đảm nhiệm thông qua hợp tác với đối tác nước ngoài. Công ty vừa chú trọng các dự án thuộc ngành Dầu khí và các dự án không thuộc ngành Dầu khí, nhất là những dự án mà Công ty có thể kế thừa và phát huy năng lực, thế mạnh của mình.

▪ *Dịch vụ trọn gói EPC.* Thực tế, Công ty đã cung cấp dịch vụ trọn gói EPC cho một số dự án quy mô nhỏ. Công ty sẽ tập trung cung cấp loại dịch vụ này cho các dự án nhóm C và B. Sau khi tạo dựng được uy tín và nâng cao được năng lực, Công ty sẽ phát triển dịch vụ EPC cho các dự án nhóm A. Trước hết, Công ty sẽ tập trung vào những dự án thuộc ngành Dầu khí. Những dự án này phải là những dự án thuộc các lĩnh vực mà Công ty có thế mạnh (phân phối khí, nhà máy khí, v.v.). Sau khi gây dựng được uy tín, Công ty sẽ mở rộng cung cấp dịch vụ EPC sang các dự án thuộc các lĩnh vực khác nhau liên quan đến dầu khí (dự án hóa dầu, nhà máy điện - khí, v.v.).

Cụ thể, Công ty sẽ nhanh chóng chuyển sang phương thức thực hiện các dự án theo hình thức trọn gói EPC. Bước đầu, công ty sẽ cung cấp dịch vụ trọn gói EPC cho các dự án từ 100 triệu đô la trở xuống hoặc liên doanh với các đối tác để cung cấp dịch vụ EPC cho các dự án lớn thuộc những lĩnh vực mà công ty có thế mạnh (hệ thống phân phối khí, nhà máy chế biến khí, v.v.). Cùng với sự phát triển về năng lực và uy tín trong lĩnh vực EPC, công ty sẽ tiến tới cung cấp dịch vụ trọn gói EPC cho các dự án nhóm A thuộc các lĩnh vực khác nhau.

- *Tư vấn quản lý dự án.* Phát triển đội ngũ cán bộ và nâng cao uy tín để tiến tới cung cấp dịch vụ quản lý dự án cho một số dự án nhóm C và B trong những lĩnh vực mà Công ty có thế mạnh. Đồng thời, hợp tác với đối tác nước ngoài để tham gia cung cấp dịch vụ quản lý dự án cho những dự án nhóm A.

- *Khảo sát và kiểm định.* Lĩnh vực khảo sát được đánh giá có triển vọng phát triển ở mức trung bình. Do vậy, ngoài các công trình dầu khí, công ty cần mở rộng đầu tư ra những dự án không thuộc lĩnh vực dầu khí như các khu công nghiệp, các công trình công nghiệp. Công ty sẽ tập trung vào lĩnh vực khảo sát các dự án trên bờ. Đối với khảo sát công trình trên biển, công ty sẽ tìm kiếm cơ hội tham gia dưới hình thức hợp tác với đối tác nước ngoài.

Đối với kiểm định, đây là lĩnh vực hiện tại Công ty có năng lực cạnh tranh yếu. Do đó, công ty có thể liên doanh với đối tác để phát triển lĩnh vực này hoặc xem xét đưa ra phương án thích hợp tùy vào tình hình cụ thể trong tương lai. Công ty cũng có thể sát nhập lĩnh vực kiểm định vào Chi nhánh – XN Công trình Dầu khí cho hướng phát triển trong tương lai của Công ty.

- *Thi công công trình dầu khí.* Thi công công trình dầu khí hiện là lĩnh vực chính. Trong tương lai gần, thi công vẫn là một trong những lĩnh vực hoạt động chính của Công ty. Công ty sẽ tập trung vào các dự án liên quan đến dầu khí (dự án phân phối khí, dự án lọc dầu, hóa dầu, v.v.). Công ty sẽ chuyển dần sang thi công những phần việc khó, có hàm lượng chất xám cao thay cho các công việc có hàm lượng chất xám thấp. Cụ thể, Công ty sẽ tập trung vào lĩnh vực lắp đặt thiết bị cho các công trình dầu khí; khảo sát đánh giá hiện trạng các giàn khoan, các nhà máy sau đó đưa ra phương án sửa chữa; và thực hiện sửa chữa thay thế, kiểm định (bao gồm NDT), v.v. Trước mắt, công ty chủ yếu thầu các dự án nhóm C và B, đồng thời làm thầu phụ cho các công ty nước ngoài đối với dự án lớn. Về lâu dài, công ty phấn đấu thực hiện thầu những dự án nhóm A.

- *Mở rộng và phát triển một số lĩnh vực kinh doanh mới.* Chọn một số lĩnh vực kinh doanh mới để tiến hành đầu tư phát triển nhằm phát huy thế mạnh về đội ngũ cán bộ chuyên môn cao và tăng doanh thu, lợi nhuận cho công ty. Những lĩnh vực hoạt động mới mà công ty có thể đầu tư phát triển là tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát, v.v. Về lĩnh vực tư vấn quản lý dự án và tư vấn giám sát, Công ty sẽ từng bước đầu tư phát triển những lĩnh vực này trong tương lai. Giai đoạn ban đầu công ty sẽ chú trọng gây dựng uy tín và phát triển đội ngũ cán bộ nhân viên hoạt động trong những lĩnh vực này. Trước hết, công ty sẽ tập trung vào những dự án nhóm C và B thuộc những lĩnh vực công ty có thế mạnh (dự án phân phối khí, nhà máy khí, v.v.). Khi có đủ uy tín, kinh nghiệm và năng lực, Công ty sẽ mở rộng sang những dự án lớn hơn và những lĩnh vực mới như dự án lọc dầu, hóa dầu.

- *Đầu tư ngắn hạn.* Để phát triển những lĩnh vực như tư vấn, thiết kế, dịch vụ trọn gói EPC và thi công (dịch vụ kỹ thuật cao) thành những lĩnh vực kinh doanh chính, trong giai đoạn đầu công ty cần có nguồn lực để đầu tư cho những lĩnh vực này (lấy ngắn nuôi dài). Công ty sẽ tìm kiếm cơ hội đầu tư vào những lĩnh vực có thể mang lại nhiều lợi nhuận trong giai đoạn trước mắt. Góp vốn vào những lĩnh vực kinh doanh này chủ yếu là kiếm lợi nhuận (có thể là ngắn hạn). Lợi nhuận thu được từ những lĩnh vực kinh doanh này được sử dụng cho mục đích phát triển các lĩnh vực kinh doanh chính của công ty.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

- Doanh thu: 196,93 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 9,64 tỷ đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ: 27,5%;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 2.703 đồng
- Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm: Phù hợp với các chuẩn mực kế toán và hệ thống kế toán Việt nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch).

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu	Thực hiện 2007	Kế hoạch 2008	Thực hiện 2008	Tỷ lệ %	
				Đạt KH 2008	Tăng so với 2007
Doanh thu	130,80	180,00	196,93	109,4%	50,56%
Lợi nhuận sau thuế	8,01	9,03	9,64	106,7%	20,35%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ (*)	26,7%	18%	27,9%	155,0%	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (*)	25,0%	20,9%	21,2%	101,4%	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.923	2.227	2.703	121,3%	

(*) Vốn điều lệ trung bình của năm 2008 là 34.474.690.000 đồng, vốn chủ sở hữu trung bình của năm 2008 là 45.562.322.655 đồng.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Niêm yết bổ sung 48.004 cổ phiếu của Công ty (theo quyết định chấp thuận số 260/QĐ-TTGDHN ngày 22/7/2008 của Trung tâm Giao dịch CK Hà nội) và ngày giao dịch chính thức: ngày 30/7/2008.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết (bằng phiếu xin ý kiến) thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng và phương án sử dụng vốn tăng thêm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2008.
- Hoàn tất hồ sơ trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xin phép phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng, (hiện tại UBCK NN đã đồng ý về mặt nguyên tắc và đang bổ sung hồ sơ để UBCK NN có quyết định chính thức). Dự kiến sẽ phát hành 4.500.000 cổ phần tăng vốn điều lệ trong tháng 4/2009.
- Đã hoàn tất việc xây dựng chiến lược phát triển Công ty đến năm 2015 và định hướng phát triển đến năm 2025 và trình HĐQT thông qua tại kỳ họp này.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc rà soát công tác tổ chức lực lượng tư vấn thiết kế, tái cơ cấu lại Chi nhánh - Trung tâm Tư vấn đầu tư và thiết kế và đẩy mạnh các biện pháp để nâng cao năng lực tư vấn thiết kế của Công ty.

III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Trong năm 2008 Công ty đạt lợi nhuận sau thuế là 9.644.031.357 đồng, với khả năng thanh toán hiện hành là 1,37 lần, vòng quay vốn lưu động là 4,33 lần. Công ty đã hoàn thành kế hoạch so với chỉ tiêu đặt ra là 109%.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2008 của Công ty là:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Năm 2007	Năm 2008
A	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
I	Tài sản ngắn hạn	150.284.282.814	169.507.955.023
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.799.111.786	32.660.629.386
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	5.000.000.000	(452.923.195)
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	41.571.841.104	23.429.945.733
4	Hàng tồn kho	80.388.461.356	104.256.147.813
5	Tài sản ngắn hạn khác	8.868.604.174	8.621.613.247
6	Chi sự nghiệp	656.264.394	992.542.039
II	Tài sản dài hạn	10.832.436.498	11.286.604.607
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	7.724.825.435	7.279.157.181
	- Tài sản cố định hữu hình	7.633.935.259	6.998.302.781
	- Tài sản cố định vô hình	90.890.176	280.854.400
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	10.000.000	216.470.000
5	Tài sản dài hạn khác	3.097.611.063	3.790.977.426
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	161.116.719.312	180.794.559.630
IV	Nợ phải trả	114.616.668.857	129.839.891.438
1	Nợ ngắn hạn	109.443.175.196	124.493.794.989
2	Nợ dài hạn	5.173.493.661	5.346.096.449
V	Vốn chủ sở hữu	46.500.050.455	50.954.668.192
1	Vốn chủ sở hữu	45.315.383.548	47.412.405.157
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	34.519.960.000	35.000.000.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	70.025.300	1.600.295.812
	- Cổ phiếu quỹ		(1.223.963.195)
	- Các quỹ	2.718.559.798	2.389.012.151
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	8.006.838.450	9.647.060.389
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	1.184.666.907	3.542.263.035
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	173.996.343	1.029.263.035
	- Nguồn kinh phí	1.010.670.564	2.513.000.000
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	161.116.719.312	180.794.559.630

B KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	130.795.931.253	196.931.860.676
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		(4.443.766)
3	Doanh thu thuần về cung cấp d.vụ	130.795.931.253	196.927.416.910
4	Giá vốn hàng bán	111.905.202.868	170.611.226.344
5	LN gộp về cung cấp dịch vụ	18.890.728.385	26.316.190.566
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.496.704.780	3.077.756.385
7	Chi phí tài chính	152.890.021	1.533.854.901
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.917.137.613	17.716.573.760
10	LN thuần từ hoạt động kinh doanh	7.317.405.531	10.143.518.290
11	Thu nhập khác	1.254.717.592	1.015.680.298
12	Chi phí khác	565.284.673	19.392.788
13	Lợi nhuận khác	689.432.919	996.287.510
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.006.838.450	11.139.805.800
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp		1.495.774.443
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.006.838.450	9.644.031.357
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.703	2,703
C CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN			
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản dài hạn/tổng tài sản	6,72%%	6,24%
	- Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	93,28%	93,76%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	71,14%	71,82%
	- Nguồn vốn chủ SH/tổng nguồn vốn	28,86%	28,18%
3	Khả năng thanh toán		
	- Khả năng thanh toán nhanh	0,13	0,52
	- Khả năng thanh toán hiện hành	1,37	1,36
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	- Tỷ suất LN sau thuế/tổng tài sản	4,97%	5,33%
	- Tỷ suất LN sau thuế/doanh thu	6,12%	4,90%
	- Tỷ suất LN sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu	17,67%	21,17%

- Công ty chỉ phát hành một loại cổ phiếu phổ thông với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần với số lượng cổ phần là 3.500.000 CP.

- Số lượng cổ phần đăng ký niêm yết tại TT Giao dịch CK Hà nội là: 3.500.000 Cổ phần

- Cổ tức dự kiến sẽ chi trả là 12%.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008:

2.1 Thuận lợi và khó khăn:

a) Thuận lợi:

- Có sự hỗ trợ của Tập đoàn, Tổng Công ty và các đơn vị khác trong ngành trong việc tham gia, thực hiện các dự án lớn của ngành dầu khí;
- Năm 2008 là năm có nhiều dự án lớn được triển khai, như các dự án: Nhà máy lọc dầu Dung Quất, nhà máy Polypropylen, kho chứa LPG Gò Dầu, cấp khí nhanh cho nhà máy điện Nhơn Trạch,... đã đảm bảo phần lớn công việc và giá trị sản lượng, doanh thu trong năm 2008 của Công ty;
- Công tác tiếp thị, đấu thầu được quan tâm chú ý và được xem đây là lĩnh vực hàng đầu trong hoạt động SXKD của Công ty;
- Công tác tuyển dụng được nâng cao cả về chất lượng lẫn số lượng đảm bảo nhân lực để triển khai các dự án lớn;
- Đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chủ chốt, chủ nhiệm dự án đã có bề dày kinh nghiệm qua thực tiễn thực hiện các công việc/dự án;
- Ban lãnh đạo Công ty năng động trong quản lý điều hành, tích cực trong công tác tìm kiếm công việc/dự án;

b) *Khó khăn:*

- Thị trường cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty ngày càng bị cạnh tranh gay gắt về năng lực và giá chào thầu;
- Chỉ số lạm phát năm 2008 là 23%, đặc biệt là giá vật liệu xây dựng đã làm tăng chi phí thực hiện các dự án;
- Thiếu các kỹ sư, chuyên gia tư vấn thiết kế chuyên ngành có trình độ cao để đáp ứng yêu cầu công việc trong lĩnh vực tư vấn thiết kế dầu khí;
- Việc tăng vốn điều lệ công ty từ 35 tỷ lên 80 tỷ đồng chưa thực hiện được nên thiếu vốn cho việc đầu tư các dự án và hoạt động SXKD;

2.2 Công tác chung:

- Ổn định chỗ làm việc, đầu tư trang thiết bị, đảm bảo điều kiện làm việc cho người lao động.
- Hoàn thành việc xây dựng chiến lược phát triển của Công ty giai đoạn 2008-2025 và trình Tổng Công ty/ Đại hội đồng Cổ đông năm 2009 thông qua.
- Hoàn thành các thủ tục, hồ sơ cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty lên 80 tỷ đồng. Dự kiến đầu Quý II/2009 sẽ thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.
- Thực hiện công tác ISO 9001:2000; cập nhật phiên bản ISO 9001:2008, hoàn thiện các qui trình và tổ chức đánh giá nội bộ lần 1. Dự kiến trong đầu Quý II/2009 sẽ được cấp giấy chứng nhận.
- Hoàn thành công tác quyết toán cổ phần hóa doanh nghiệp.

2.3 Công tác đầu tư trang thiết bị:

- *Giá trị đã thực hiện: 2,79 tỷ đồng, bao gồm:*
 - Trang trí nội thất trụ sở VP mới Công ty: 1.660 triệu đồng.
 - Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường nhà máy
 - Tổ hợp module công nghệ Dung Quất: 20 triệu đồng.

- Thiết bị văn phòng (máy tính, máy in...): 180 triệu đồng.
- Xe ô tô 7 chỗ phục vụ dự án Polypropylen: 630 triệu đồng.
- Phần mềm phòng chống cháy (PIPENET): 300 triệu đồng.
- *Đang trong giai đoạn thực hiện đầu tư, bao gồm các phần mềm thiết kế và quản lý như sau:*
 - ✓ Phần mềm quản lý dự án
 - ✓ Phần mềm thiết kế nhà máy PDMS
 - ✓ Phần mềm thiết kế hệ thống điều khiển
 - ✓ Phần mềm AutoCAD Revit 2009
 - ✓ Phần mềm Microsoft Office 2007.

2.4 Công tác đào tạo, tuyển dụng:

- Công ty đã triển khai các khoá đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho 129 lượt người về các lĩnh vực quản lý, chuyên môn nghiệp vụ.
- Số lượng cán bộ, kỹ sư các lĩnh vực đã tuyển dụng là: 64 người
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và tăng cường nhân lực tư vấn thiết kế cho CN – Trung tâm Tư vấn Đầu tư và Thiết kế thuộc Công ty.

2.5 Công tác lao động, tiền lương:

Tổng số CB-CNV: 420 lao động thường xuyên, trong đó:

- + Thạc sỹ, Tiến sỹ: 05 người;
- + Đại học, cao đẳng: 257 người;
- + Trung cấp, công nhân kỹ thuật: 130 người;
- + Lao động phổ thông: 28 người;

Tổng số lao động thời vụ : 967 người;

Thu nhập bình quân của CB-CNV (lao động thường xuyên) là 6,8 triệu đồng/người/tháng.

2.7 Các chỉ tiêu chính SXKD năm 2008

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu	Kế hoạch 2008	Thực hiện 2008	Tỷ lệ %	
			So với KH 2008	Tăng so với 2007
Sản lượng	200,00	210,00	105%	40%
Doanh thu	180,00	196,93	109%	51%
Lợi nhuận sau thuế	9,03	9,64	107%	20%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	17,60%	27,54%		

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	16,10%	21,15%		
Chia cổ tức	10%	12%		
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	2.227	2.703		

2.8 Kế hoạch phát triển 2009.

a) Nhiệm vụ

- Phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, phấn đấu tốc độ tăng trưởng doanh thu năm 2009 cao hơn 50% so với năm 2008. Tập trung vào các dự án trọng điểm trong ngành với chất lượng và hiệu quả cao phù hợp với chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2008 – 2015, định hướng đến năm 2025;
- Thực hiện EPC các dự án có qui mô vừa và nhỏ, kết hợp với các đơn vị trong Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí để thực hiện các dự án đường ống dẫn khí, kho chứa xăng dầu, LPG, CNG, các nhà máy khí điện, điện than, v.v... của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam/các đơn vị trong Tập đoàn làm chủ đầu tư;
- Chú trọng đầu tư phần mềm thiết kế và quản lý dự án, thiết bị khảo sát, thiết bị thi công lắp đặt trong các lĩnh vực thế mạnh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ quản lý giỏi, kỹ sư và công nhân có trình độ cao dựa trên định hướng phát triển của Công ty.
- Tăng cường phân cấp quản lý, củng cố và phát huy tối đa vai trò của các phòng/ ban và các đơn vị trực thuộc để nâng cao khả năng quản lý của Công ty và hợp lý hoá quá trình sản xuất của các đơn vị trực thuộc.
- Có chế độ chính sách về tiền lương, thưởng, đào tạo phù hợp nhằm khuyến khích và thu hút người lao động có trình độ cao.
- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong SXKD và công tác quản lý điều hành.
- Tăng cường hợp tác, liên doanh với các công ty mạnh trong và ngoài nước thực hiện các dự án lớn và tạo cơ hội tốt để đào tạo cho đội ngũ kỹ sư tư vấn thiết kế và quản lý dự án trên công việc.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD

❖ Chỉ tiêu tài chính kế hoạch SXKD:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2008	Kế hoạch năm 2009	% tăng trưởng
A	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	210,00	320,00	152%

B	Các chỉ tiêu tài chính				
1	Vốn điều lệ bình quân (*)	Tỷ đồng	35,00	61,25	175%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	196,93	300,00	152%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,14	15,00	134%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9,64	13,12	136%
5	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	15,66	23,20	148%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ bình quân	%	27,54%	21,42%	
7	Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ bình quân	%	12%	Dự kiến 10%	

Ghi chú:

- (*): Công ty sẽ tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ lên 80 tỷ bắt đầu từ tháng 6/2009, Vốn điều lệ bình quân của năm 2009 là 61,25 tỷ đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận/ vốn điều lệ thấp hơn năm 2008 do việc tăng vốn chủ yếu để phục vụ các dự án đầu tư và chưa đem lại lợi nhuận ngay trong năm 2009.

❖ Kế hoạch đào tạo - tuyển dụng:

- Tuyển dụng bổ sung thêm đội ngũ kỹ sư về các lĩnh vực: 139 người.
- Đào tạo chuyên sâu, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV theo các lĩnh vực: 582 lượt người với giá trị 543 triệu đồng.

❖ Công tác lao động, tiền lương:

- Tổng số CB-CNV: 500 lao động thường xuyên;
- Thu nhập bình quân của CB-CNV là 7.2 triệu đồng/người/tháng (bằng 106% so với năm 2008).

❖ Kế hoạch đầu tư:

Giá trị đầu tư năm 2009 là **64,24** tỷ đồng, bao gồm:

TT	Hạng mục	KH 2009 (tỷ đồng)	Trong đó	
			Giá trị chuyển từ 2008	Giá trị 2009
I	Đầu tư xây dựng cơ bản:	41,83	29,66	12,17
1	Đầu tư xây dựng Văn phòng Công ty	30,33	24,94	5,39
2	Nhà máy tổ hợp Module công nghệ Dung Quất (giai đoạn 1)	9,00	4,72	4,28
3	VP CN XN Công trình Dầu khí	2,20		2,20

	ở 240 Lê Lợi – TP. Vũng Tàu			
4	Sửa chữa VP xưởng Thiết kế ở Vũng Tàu	0,30		0,30
II	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD:	22,41	11,82	10,59
1	Trang thiết bị văn phòng:	1,00		1,00
2	Phần mềm thiết kế và quản lý:	10,88	10,88	
3	Phương tiện và thiết bị khảo sát	4,53	0,94	3,59
4	Thiết bị xây lắp	5,99		5,99
	Tổng cộng	64,24	41,48	22,76

Nguồn vốn:

- Vốn điều lệ: 45 tỷ đồng (từ phát hành cổ phiếu)
- Quỹ đầu tư phát triển: 3,21 tỷ đồng
- Vốn vay: 16,03 tỷ đồng

(chi tiết xin xem kế hoạch đầu tư năm 2009 đính kèm)

❖ **Dự kiến kế hoạch tăng vốn điều lệ:**

Thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/12/2008 v/v thông qua phương án phát hành 4,5 triệu cổ phần và phương án sử dụng vốn tăng thêm.

Hiện nay UB Chứng khoán Nhà nước đã đồng ý về mặt nguyên tắc và dự kiến sẽ phát hành 4,5 triệu cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong tháng 4/2009.

c) **Giải pháp thực hiện:**

Để đảm bảo đạt được các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2009 như đã nêu trên, Công ty cần tập trung vào các giải pháp thực hiện chủ yếu sau:

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án trong và ngoài ngành. Tập trung vào các lĩnh vực tư vấn, thiết kế, dịch vụ trọn gói EPC, thi công các hạng mục công trình dịch vụ kỹ thuật cao và mở rộng để tham gia vào những dự án offshore.
- Nâng cao năng lực của TT Tư vấn đầu tư và Thiết kế bằng các biện pháp: cơ cấu lại tổ chức, phân công trách nhiệm của Ban Giám đốc Trung tâm, lập qui trình phối hợp trong nội bộ TT và giữa TT với các Phòng/Ban/Chi nhánh trong Công ty.
- Tuyển dụng các chuyên gia tư vấn thiết kế giỏi, uy tín và nhiều kinh nghiệm. Công ty sẽ ký hợp đồng thuê về làm việc trong những vị trí cốt yếu của Trung tâm Tư vấn thiết kế.
- Đẩy mạnh công tác quản lý/kiểm tra về tài chính kế toán ở các Chi nhánh/Ban Dự án, công tác thanh quyết toán các hợp đồng/dự án.
- Hoàn thiện công tác ISO 9001:2000; phiên bản 9001:2008, dự kiến trong Quý II/2009 sẽ được cấp giấy chứng nhận.

- Mở rộng thị trường ra ngoài PetroVietnam. Công ty sẽ mở rộng các hoạt động khảo sát, thi công, tư vấn và thiết kế ra những khách hàng/đối tác ngoài PetroVietnam.
- Hình thành và phát triển mạng lưới thầu phụ và các cộng tác viên.
- Tăng cường mối quan hệ với các khách hàng truyền thống và các đối tác nước ngoài trước đây đã hợp tác với PV Engineering.

IV. Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2008 của Công ty đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán.

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của Deloitte báo cáo tài chính năm 2008 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2008 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

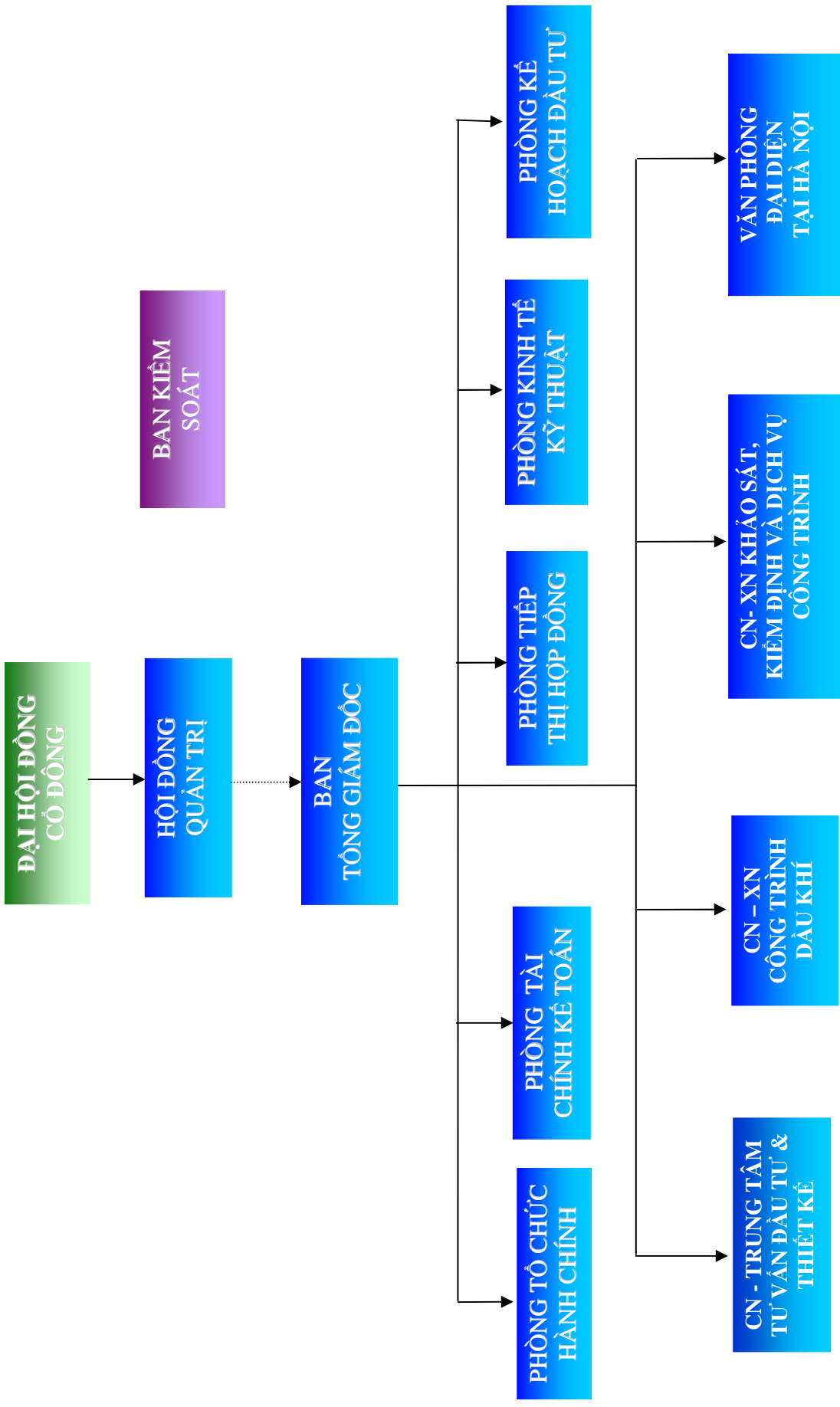
VI. Các công ty có liên quan

Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (trước đây là Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí) là đơn vị thành viên, hạch toán độc lập thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Tổng Công ty được cổ phần hóa theo Nghị định 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 trong đó Tập đoàn Dầu khí Việt Nam nắm cổ phần chi phối (83,36%/Vốn điều lệ). Vốn điều lệ hiện tại của Tổng công ty là 1.500 tỷ đồng.

Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) hiện nắm giữ 2.570.010 cổ phần, chiếm 73,4% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và thiết kế Dầu khí (đến thời điểm 05/9/2008).

VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty:



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

➤ **ÔNG BÙI TUẤN ANH – TỔNG GIÁM ĐỐC**

- Chức vụ hiện tại: UV HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 05-12-1966
- Số CMND: 021582954
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí Chế tạo máy
- Quá trình công tác:
 - * 3/1990-12/1996 Công tác tại Tổng Công ty XNK và cung ứng VTTB GTVT (Vietranscimex) qua các Phòng Vật tư Kỹ thuật, BQL và khai thác tàu, XN Vận tải và DV Hàng hải, XN Kho vận và Đại lý DV vận chuyển với chức danh chuyên viên kỹ thuật.
 - * 1/1997 – 7/2002 Công tác tại XN Cơ khí xăng dầu Petrolimex sau chuyển thành CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex với chức danh Phó quản đốc xưởng bồn, Phó Chủ tịch công đoàn Công ty
 - * 8/2002 – 12/2002 Phó phòng Hành chính Nhân sự Công ty CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex
 - * 1/2003 – 12/2003 Phó phòng Kỹ thuật Công ty CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex
 - * 1/2004 – 5/2006 Quản đốc Nhà máy sản xuất và phục hồi bình gas Công ty TNHH Cơ khí gas P.M.G thuộc CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex.
 - * 7/2006 – 1/2008 Công tác tại Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí thuộc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí, chức danh Phó phòng Quản lý Dự án .
 - * 2/2008 – 6/2008 Giám đốc - Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí thuộc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí.
 - * Từ 7/2008 - nay UV HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí kiêm Giám đốc - Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí.

➤ **ÔNG PHẠM THANH MINH - Phó Tổng Giám đốc**

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng quản trị/ Phó Tổng Giám đốc
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 11/9/1961

- Số CMND 024110209
- Trình độ văn hóa 10/10
- Trình độ chuyên môn Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Luật
- Quá trình công tác
 - * 1983- 1990: Kỹ sư Giám sát thi công, Phòng Kỹ thuật thi công – Ban Quản lý công trình Dầu khí.
 - * 1990 – 1995 Đội phó Đội Xây dựng số 2 – Công ty Khí đốt
 - * 1995 – 1999 Phó Giám đốc Trung tâm phát triển Công trình Khí – Công ty Chế biến và Kinh doanh các Sản phẩm khí.
 - * 1999 – 2001 Quyền Giám đốc Xí nghiệp Công trình Khí – Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm Khí.
 - * 2001 – 11/2001: Quyền Giám đốc Xí nghiệp Công trình Khí – Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (Nay là Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí)
 - * 11/2001-2/2005: Phó Giám đốc Công ty Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí)
 - * 1/2006–12/2006 Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí, kiêm Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Khảo sát Kiểm định và Dịch vụ Công trình.
 - * 01/2007 – nay Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí

➤ **ÔNG LÊ HỮU BÓN** – Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 27-10-1961
- Số CMND: 271470483
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - * 3/1979 – 11/1983 Bộ đội E759 Binh đoàn 318
 - * 12/1983 – 6/1995 Công tác tại Xí nghiệp Xây dựng số 3 – Liên hiệp Xây lắp Dầu khí
 - * 7/1995 – 6/1999 Công tác tại Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm khí (PVGAS)

- * 10/2000 – 8/2001 Phụ trách Kế toán Xí nghiệp Công trình khí – Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm khí
- * 9/2001 – 4/2008 Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty/Trưởng phòng Kế toán Chi nhánh XN Công trình Dầu khí – Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí..
- * 5/2008 – nay Phó Tổng giám đốc – Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí.

➤ **ÔNG HỒ KHẢ THỊNH - Kế toán Trưởng**

- Chức vụ hiện tại Ủy viên HĐQT/ Kế toán trưởng Công ty

- Giới tính Nam

- Ngày sinh 01/6/1973

- Số CMND 191217722

- Trình độ văn hóa 12/12

- Trình độ chuyên môn Cử nhân Kinh tế

- Quá trình công tác

* 1996- 2001: Nhân viên Kế toán tại Xí nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Biển/Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)

* 2001 – 3/2006: Trưởng phòng Kế toán - Xí nghiệp Giếng khoan Dầu khí - Công ty Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling)

* 4/2006 – 7/2006 Chuyên viên Ban Quản lý Dự án Khí điện – Nhơn Trạch

* 8/2006 – nay: Kế toán trưởng – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí.

- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc.

+ Tiền lương: 586.657.027 đồng

+ Tiền thưởng: 45.500.000 đồng

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Tổng số CB-CNV: 420 lao động thường xuyên, trong đó:

+ Thạc sỹ, Tiến sỹ: 05 người;

+ Đại học, cao đẳng: 257 người;

+ Trung cấp, công nhân kỹ thuật: 130 người;

+ Lao động phổ thông: 28 người;

Tổng số lao động thời vụ : 967 người;

Thu nhập bình quân của CB-CNV (lao động thường xuyên) là 6,8 triệu đồng/người/tháng.

VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát:
Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:
+ Chủ tịch HĐQT chuyên trách
+ 04 Ủy viên HĐQT bán chuyên trách.
- Hoạt động của HĐQT:
+ Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008.
+ Hội đồng quản trị họp thường kỳ 01 lần/ Quý và họp đột xuất để xem xét và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty và của luật Doanh nghiệp.
+ Trong năm 2008, HĐQT đã ban hành 28 Nghị quyết và Quyết định phục vụ cho các hoạt động của Công ty.
- Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát hoạt động theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế phối hợp công tác giữa Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.
- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/ Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát.
+ Hội đồng quản trị: 351.155.272 đồng
+ Ban Kiểm soát: 94.617.702 đồng
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT.
+ Các thành viên HĐQT đại diện phần vốn Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam: 73,4% vốn điều lệ, gồm:
. Ông Đỗ Văn Thanh
. Ông Bùi Tuấn Anh
. Ông Hồ Khả Thịnh
+ Ông John Ho Lee – đại diện phần vốn của Công ty TNHH Hyundai Engineering: 10,0% vốn điều lệ
+ Ông Phạm Thanh Minh – 0,24% vốn điều lệ
- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/ chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:
+ Ông Phạm Thanh Minh – UV HĐQT/ Phó TGD đã hoàn tất việc chuyển nhượng (bán) 10.600 cổ phiếu PVE, chiếm 0,3% vốn điều lệ.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

2.1. Cổ đông trong nước:

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước
Cổ đông Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí (PVC):
Trụ sở chính: Số 239, Xuân Thủy, Dịch vọng, Cầu giấy, Hà nội
Điện thoại: (84.4) 3 7689 291 Fax: (84.3) 3 7689 290

Số cổ phần sở hữu 2.570.010 cổ phần, tỷ lệ 73,4% vốn điều lệ.

2.2. Cổ đông nước ngoài:

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài:

Cổ đông Công ty TNHH Hyundai Engineering.

Địa chỉ: Hyundai 41 Tower 917-9, Mok-dong, Yangcheon-gu, Seoul 158-723, Hàn Quốc

Số CP sở hữu: 350.000 CP, tỷ lệ 10,0% vốn điều lệ

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**